

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 07-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hùng

Ông Nguyễn Văn Toàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023; Quyết định thay đổi Hội thẩm số: 69/2023/QĐ-TA ngày 19 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1983 tại xã C, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (Không xác định được năm sinh) và bà Đào Thị E, sinh năm 1945; vợ: Bùi Thị Hoa L, sinh năm: 1985; con: có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; anh chị em ruột: 03 em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2022 đến ngày 18/01/2023 thì được bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

2. Nguyễn Minh H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1986 tại xã P, huyện T, tỉnh B; nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1966; vợ: Lê Thị Bích T, sinh năm: 1993; con: có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; anh, chị, em ruột: có 03 em, bị cáo là con thứ nhất. Nhân thân: Ngày 21/10/1999, bị UBND tỉnh Bình Định áp dụng biện pháp đưa đi trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng; ngày 14/3/2006, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; ngày 10/7/2007, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm

hư hỏng tài sản”; ngày 17/9/2013, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 06 năm tù về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/9/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay, “có mặt”.

- *Bị hại:* Anh Trương Văn N, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”;

2. Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B, “vắng mặt”;

3. Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”;

4. Anh Trần Văn T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”;

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B, “vắng mặt”;

2. Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B, “vắng mặt”;

3. Bà Trần Thị Ngọc Q, sinh năm 1960; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Trương Văn N và Nguyễn Thanh D nên khoảng 16 giờ ngày 12/6/2022, Đào Văn T rủ Nguyễn Minh H lên khu vực ngã tư L, xã P, thành phố Q, tỉnh B tìm đánh N và D thì H đồng ý. Khi đi H gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Q nói: “Lên khu vực ngã tư L, xã P, thành phố Q đi nhậu với anh, có công việc xúu”, rồi H điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại thôn N, xã P, huyện T đến địa điểm T hẹn. Khi được H rủ đi thì Q rủ thêm Nguyễn Hoàng P, Đỗ Văn H và Trần Văn T1 đều trú tại Thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B nói đi nhậu chung. Sau đó Q, T1, P và H đi trên hai xe mô tô đến một quán nhậu tại khu vực ngã tư L, xã P, thành phố Q. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T và H gặp nhau tại đây nhưng N và D đã đi về nhà. Tại đây, T và H cũng gặp nhóm của Q nên H tiếp tục nói với nhóm của Q: “Anh em đi công chuyện với anh tí xúu rồi về nhậu”. Nói xong, T điều khiển xe mô tô chở H đi trước, Q điều khiển xe mô tô chở T1 và P điều khiển xe mô tô chở H đi theo sau đến thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B. Đến nơi, T và H đi vào khu vực hiên trước nhà D và có nói to tiếng với D. Nghe vậy, mẹ của D là Trần Thị Ngọc Q đuổi T và H ra khỏi hiên nhà và đóng cổng ngõ lại. Khi T đang đứng ngoài đường bê tông trước nhà của D thì nhìn thấy N

vừa đi đến, T liền lao vào dùng tay nắm nhiều cái trứng vào mặt N, làm N chảy máu mũi và té ngã trước nhà ông Nguyễn Văn L. Sau đó, N đứng dậy đi về nhà rồi quay lại mang theo một cây rựa đuổi chém và chém 01 phát trứng vào người T. N tiếp tục đuổi chém T thì cây rựa bị sút lưỡi, N vấp té ngã trước nhà ông Nguyễn Văn H. Thấy vậy, T xông vào và tiếp tục dùng tay đánh nhiều cái trứng vào vùng mặt của N; T và N ôm vật, giằng co với nhau trên đường bê tông. Lúc này, H chạy đến và lấy cán rựa bằng gỗ gần đó đánh nhiều cái trứng vào đầu, lưng của N dẫn đến N chảy máu nằm bất tỉnh thì T và H bỏ đi về. Trước đó, khi nghe tiếng la hét biết là có sự việc đánh nhau nên Q, P, H và T1 đã điều khiển xe máy chạy về trước. Sau khi vụ việc xảy ra, N được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 25/6/2022 thì ra viện; T tự điều trị tại nhà và sau đó đến Trung tâm y tế huyện Vân Canh điều trị từ ngày 12/7/2022 đến 18/7/2022 thì ra viện. Riêng H đã đi khỏi địa phương.

Ngày 27/6/2022, Trương Văn N làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu giám định thương tích.

Ngày 11/7/2022, bị cáo Đào Văn T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu giám định thương tích.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 322/2022/PY-TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với Trương Văn N, kết luận: Chấn thương gây đau đầu, glasgow 15 điểm, không liệt, không mô tả dấu vết thương tích, tụ máu khoang dưới nhện rải rác đỉnh phải, lún sọ đỉnh phải đã điều trị. Hiện vùng đầu không có dấu vết. Điện não đồ biến đổi trung bình. Tỷ lệ 25%; vết thương vùng má trái không tổn thương xương vùng má trái đã khâu, điều trị. Hiện để sẹo vùng má trái, tỷ lệ 03%; chấn thương gây bầm mắt phải đã điều trị. Hiện mắt phải không có dấu vết và di chứng, tỷ lệ 0%; chấn thương gây đau mũi, thấp mũi di lệch biến dạng, gãy vách ngăn mũi (thể hiện chụp cắt lớp vi tính), gãy xương chính mũi (thể hiện chụp Xquang mũi) đã phẫu thuật nâng xương chính mũi. Hiện thấp mũi thẳng, thông khí hai mũi trong giới hạn bình thường, tỷ lệ 09 %; tổn thương gây tụ máu dưới da mạn sườn trái, không tổn thương nội tạng đã điều trị. Hiện mạn sườn trái không có dấu vết và di chứng, tỷ lệ 0%; các chấn thương như Bệnh án, gãy xương nhận thương tích mô tả đau lưng, tức ngực, đau gối phải, cẳng chân phải, không tổn thương xương đã điều trị. Hiện các vùng trên không có dấu vết và di chứng, tỷ lệ 0%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/2022/PY-TgT ngày 14/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với Đào Văn T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSVC ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều

134 Bộ luật Hình sự và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo T và H nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Trương Văn N đã nhận tiền do các bị cáo T và H bồi thường xong, có đơn xin bãi nại cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin lỗi đến bị hại, hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo T và H đều khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trước đó, nên ngày 12/6/2022 tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh B, Đào Văn T và Nguyễn Minh H đã dùng tay, chân, hung khí nguy hiểm (cán rựa) đánh gây thương tích cho Trương Văn N với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 34%, nên các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố các bị cáo T và H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn; bị cáo T tham gia với vai trò vừa là người rủ rê vừa là người thực hiện, bị cáo H tham gia với vai trò là người thực hiện. Mặc dù bị cáo T tham gia với vai trò chính trong vụ án

nhưng chỉ dùng tay đánh N gây thương tích ở mũi (gãy xương chính mũi) và gò má trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên lần lượt là 09%, 03%. Bị cáo H tham gia với vai trò thứ yếu nhưng đã dùng cây cán rựa bằng gỗ đánh vào lưng và vùng đầu gây thương tích cho N với tỷ lệ tổn thương có thể do thương tích gây nên 25% là rất nghiêm trọng. Các bị cáo T và H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo; có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T và H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn xin bãi nại nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 21/10/1999, bị UBND tỉnh Bình Định áp dụng biện pháp đưa đi trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng; ngày 14/3/2006, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; ngày 10/7/2007, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; ngày 17/9/2013, bị TAND huyện Tuy Phước xử phạt 06 năm tù về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/9/2018. Ngày 12/6/2022, sau khi cùng bị cáo T gây thương tích cho bị hại xong, bị cáo đã rời khỏi địa phương và bị bắt theo Quyết định truy nã. Do đó, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo H phải nghiêm khắc hơn bị cáo T.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với các anh Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hoàng P, Đỗ Văn H và Trần Văn T đi cùng với các bị cáo T và H nhưng đều không biết H rủ đi đánh N; không biết việc H mang theo hung khí. Mặt khác, những người này cũng không tham gia, không giúp sức, xúi giục T và H trong việc đánh N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q, P, H và T1 là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Trương Văn N; Khi bị T dùng tay đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt bất ngờ nhưng N đã không dùng tay đánh chống trả T để phòng vệ chính đáng, mà thay vào đó, N đi về nhà lấy cây rựa rồi quay lại chém T trúng vào lưng gây thương tích. Đây là hành vi vi phạm pháp luật, vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng. Tuy nhiên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho T là 0% nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo T và H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng đối với các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Minh H;

Căn cứ vào các Điều 133, 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/12/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Đào Văn T 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam (ngày 13/12/2022 đến ngày 18/01/2023).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đào Văn T và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mai Phương